

Số: 2324/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An (Lần 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Xét nội dung đơn khiếu nại của Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng và kết quả đối thoại ngày 30/12/2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 296/BC-SNNMT ngày 28/5/2026 về kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết lần 2 đối với khiếu nại của Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng khiếu nại việc UBND thành phố Vinh (cũ) không bồi thường, hỗ trợ về đất cho gia đình bà đối với phần diện tích 112,8 m², làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của gia đình bà.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG VINH HƯNG

Ngày 11/02/2026, Chủ tịch UBND phường Vinh Hưng có Quyết định số 280/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An, với nội dung khiếu nại việc UBND thành phố Vinh (cũ) không bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất cho gia đình bà đối với phần diện tích 112,8 m² khi thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn đi qua xã Nghi Liên, thành phố Vinh làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của gia đình là khiếu nại sai, vì:

- Qua xem xét hồ sơ cho thấy tại thời điểm năm 2019, gia đình ông Trịnh Bang Trúc đã được bồi thường bổ sung 28,8 m² là phần đất nằm ngoài ranh giới



thừa đất (chính là phần đất nằm trong số diện tích đất đã giải tỏa, lùi bờ rào khi thực hiện dự án PMU1 năm 1994) và bồi thường bổ sung năm 2025 là 2,7 m².

- Diện tích hiện trạng gia đình bà Trịnh Thị Thanh Lê đang sử dụng là 340,1 m², diện tích đã bồi thường là 133,2 m², tổng diện tích là 473,3 m². Trong khi đó diện tích sử dụng đất của gia đình ông Trịnh Bang Trúc tại bản trích đo thực hiện dự án năm 2014, trước khi bồi thường là 474,1 m². Điều đó chứng minh gia đình ông Trịnh Bang Trúc đã được bồi thường phần diện tích không nằm trong phần đất thực tế sử dụng (đó là phần đất nằm ngoài ranh giới thửa đất do đã lùi bờ rào từ năm 1994-1995).

- Mặt khác, theo ý kiến của bà Trịnh Thị Thanh Lê, gia đình sử dụng thửa đất số 862, tờ bản đồ số 9, diện tích 167,0 m². Theo bản đồ năm 2002, diện tích 420,0 m² (diện tích đo đạc ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 245,0 m²). Diện tích bồi thường nằm trong giấy chứng nhận năm 2014 là 101,7 m²; diện tích bồi thường PMU1 năm 2019 (ngoài thửa đất) là 28,8 m²; diện tích đã bồi thường năm 2025 (ngoài thửa đất) là 2,7 m². Nếu bồi thường theo yêu cầu của bà Lê phần diện tích 112,8 m² thì tổng diện tích thu hồi là 245,0 m². Như vậy, diện tích đất của gia đình bà còn lại là 175,0 m² nhưng diện tích thực tế còn lại của gia đình sử dụng sau khi thu hồi là 340,1 m².

Như vậy, phần diện tích 112,8 m² mà bà Trịnh Thị Thanh Lê yêu cầu bồi thường là phần đất nằm ngoài ranh giới thửa đất thực tế sử dụng năm 2013, nằm ngoài mốc PMU1 và hiện trạng thời điểm năm 2013 là đường nhựa; phần đất này gia đình bà Lê không sử dụng và không thể hiện tại các hồ sơ, tài liệu về đất đai; diện tích thực tế gia đình bà Lê đang sử dụng vẫn lớn hơn diện tích còn lại nếu thu hồi cả phần 112,8 m²; do đó, khiếu nại của bà Trịnh Thị Thanh Lê là không có cơ sở để giải quyết.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Kết quả làm việc với công dân có đơn khiếu nại

Tại buổi làm việc ngày 07/4/2026 với Đoàn kiểm tra, xác minh, bà Trịnh Thị Thanh Lê (một trong các đồng thừa kế của ông Trịnh Bang Trúc và bà Lê Thị Lan - là bố mẹ đẻ của bà Lê) trình bày như sau:

- Thửa đất của gia đình đang sử dụng là thửa số 862, tờ bản đồ số 09, diện tích 446,2 m² theo bản đồ năm 2002, diện tích đo đạc ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2002 là 245,0 m² diện tích ngoài (PMU1) gia đình bà khấu trừ các lần bồi thường.

- Năm 2014, diện tích bồi thường nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 101,7 m². Năm 2019, diện tích được bồi thường (ngoài thửa đất) là 28,8 m². Năm 2025, diện tích bồi thường (ngoài thửa đất) là 2,7 m². Như vậy gia đình bà khấu trừ qua các lần bồi thường diện tích theo bản đồ năm 2002 vẫn còn 112,8 m² phải bồi thường. Theo hồ sơ đền bồi thường sản trên đất giai đoạn 1994-1996 thì gia đình bà Lê mới được bồi thường về tài sản trên đất, chưa được bồi thường về đất. Cho nên dựa theo bản đồ đo đạc năm 2002, gia đình b vẫn còn 112,8 m² đủ điều kiện bồi thường.

- Tại buổi làm việc bà Trịnh Thị Thanh Lê không cung cấp được các giấy tờ có liên quan. Các tài liệu ông đã cung cấp cho UBND phường Vinh Hưng trước đây.

Ngoài nội dung khiếu nại nêu trên, bà Trịnh Thị Thanh Lê không có nội dung khiếu nại nào khác.

2. Kết quả xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và việc bồi thường trước đây

2.1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng

- Gia đình ông Trịnh Bang Trúc – bà Lê Thị Lan sử dụng thửa đất số 862, tờ bản đồ số 9, diện tích 474,1 m² (bản trích đo thực hiện dự án năm 2002), có nguồn gốc sử dụng do UBND xã Nghi Liên cấp năm 1982. Gia đình ông Trúc được UBND huyện Nghi Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1993 với diện tích 167,0 m² (UBND huyện Nghi Lộc không cấp GCN đối với phần diện tích đất nằm trong lưu không QL1A được thể hiện thửa 4A/373).

- Bản đồ đo đạc năm 1992-1993, thể hiện thửa đất của gia đình ông Trúc tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 10, diện tích 167,0 m². Bản đồ này được đo đạc thủ công, không thể hiện kích thước của từng thửa đất, nhưng là bản đồ được UBND huyện Nghi Lộc làm cơ sở cấp GCN QSD đất cho các hộ dân trước đây. Theo số liệu phản ánh trên bản đồ này, phần diện tích đất bà Lê yêu cầu bồi thường nằm trong hành lang giao thông đường Quốc lộ 1A được đo đạc thành một thửa riêng (cùng số thửa với thửa đất ở nhưng ký hiệu thêm A như đã nêu ở trên).

- Bản đồ địa chính được phê duyệt năm 2002, thể hiện thửa đất của gia đình ông Trúc tại thửa đất số 862, tờ bản đồ số 9, diện tích 420,0 m², không thể hiện phần diện tích đất đang yêu cầu bồi thường do thời điểm năm 1994-1995, phần diện tích đất này đã bị giải tỏa để thực hiện dự án PMU1.

- Bản trích đo dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt năm 2014, thể hiện tại thửa đất số 862, tờ bản đồ số 9, diện tích 474,1m², có thể hiện 28,8m² nằm ngoài ranh giới thửa đất.

- Hiện trạng sử dụng thể hiện tại bản đồ địa chính đo đạc năm 2014, được phê duyệt năm 2015, thửa đất số 263, tờ bản đồ số 86 (tờ 38 cũ) diện tích 340,1 m².

- Trong sổ mục kê lưu tại xã Nghi Liên qua từng thời kỳ đo đạc bản đồ không thể hiện thông tin liên quan đến phần diện tích đất hộ bà Lê yêu cầu bồi thường.

- Giấy chứng nhận QSD đất do UBND huyện Nghi Lộc cấp cho gia đình bà Lê vào thời điểm năm 1991-1993 chỉ thể hiện diện tích thửa đất phía trong của gia đình bà, không thể hiện phần diện tích đất mà hộ bà Lê yêu cầu bồi thường.

- Hiện trạng sử dụng thể hiện tại bản đồ địa chính đo đạc năm 2014, tại thửa đất số 163 tờ bản đồ số 86 (tờ 38 cũ) diện tích 340,1 m².

2.2. Hồ sơ bồi thường năm 2014

Theo Trích lục đo vẽ bổ sung bản đồ địa chính số 15/2014/BĐĐC/TTCNTT được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt năm 2014, thể hiện: Tại thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A năm 2014, gia đình ông Trúc đang sử dụng đất tại thửa đất số 862, tờ

bản đồ số 9, diện tích 474,1m²; Phương án bồi thường được UBND thành phố Vinh phê duyệt tại Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 thể hiện gia đình ông Trúc được bồi thường, hỗ trợ theo giá loại đất vườn 101,7 m² và có một phần diện tích 28,8 m² có thể hiện tại bản trích đo dự án nhưng chưa được bồi thường.

2.3. Hồ sơ rà soát, xác minh của UBND thành phố Vinh trước đây

- Trong quá trình xác minh, rà soát hồ sơ, đối với 25 hộ có hồ sơ, tài liệu của dự án PMU1 năm 1994-1995, thấy rằng: Sau khi giải tỏa hành lang khi thực hiện dự án PMU1, một số hộ gia đình tái sử dụng nên có tạo lập một số tài sản trên đất, tại thời điểm đó chính quyền địa phương không có biện pháp ngăn chặn; tại Biên bản kiểm tra hiện trạng khi thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A của các hộ này ghi nhận có một số tài sản trên đất. Một số hộ không tái sử dụng sau khi giải tỏa hàng lang giao thông, khi thực hiện dự án năm 2014 không có tài sản công trình nằm trên hành lang giao thông nên không có trong phương án bồi thường năm 2014, hộ ông Trịnh Bang Trúc đã có phần diện tích nằm ngoài ranh giới thửa đất đã được bồi thường bổ sung năm 2019 là 28,8 m² và năm 2025 là 2,7 m².

- Qua kiểm tra, xác minh cho thấy: Bản đồ đo đạc xã Nghi Liên từ năm 2014 trở về trước, sổ mục kê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Nghi Lộc cấp, các loại giấy tờ, tài liệu, hồ sơ địa chính có liên quan về quyền sử dụng đất của hộ ông Trúc đã không thể hiện phần diện tích đất mà bà Lê đang yêu cầu bồi thường do phần diện tích đất này nằm trong hành lang giao thông và đã bị giải tỏa khi thực hiện dự án PMU1 năm 1994-1995. Tuy nhiên, hồ sơ bồi thường qua các thời kỳ thể hiện sau khi giải tỏa hộ ông Trúc có một phần diện tích nằm ngoài ranh giới thửa đất của gia đình nhưng đã được bồi thường.

3. Kết quả làm việc với UBND phường Vinh Hưng

Đối với nội dung khiếu nại các công dân tại xã Nghi Liên cũ (trong đó có bà Trịnh Thị Thanh Lê) liên quan đến yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất từ mốc PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A (cũ) theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A (cũ) để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1. UBND phường Vinh Hưng có ý kiến như sau:

- Tại thời điểm cấp GCNQSD đất các công dân không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, tuy nhiên theo báo cáo của UBND xã Nghi Liên thì các thửa đất đã sử dụng trước ngày 21/12/1982.

- Đối với một số xã, hồ sơ bồi thường năm 1994 được thể hiện đầy đủ nhưng đối với xã Nghi Liên không thể hiện rõ phần diện tích nằm trong hành lang an toàn giao thông, chỉ thể hiện công trình.

- Năm 2002, sau khi đo đạc có một phần diện tích nằm trong hành lang an toàn giao thông. Năm 2014, Nhà nước đã bồi thường giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích tính đến mốc PMU1 (phục hồi). Sau đó UBND thành phố Vinh

tiếp tục rà soát, đối với phần diện tích nào có tài sản trên đất thì tiếp tục được bồi thường. Do đó, năm 2019 và năm 2024, năm 2025, UBND thành phố Vinh tiếp tục bồi thường tài sản gắn liền với đất đối với một số gia đình có phần diện tích sử dụng nhưng chưa được bồi thường.

- Phần diện tích theo yêu cầu của các hộ đã không sử dụng từ năm 1994, tại thời điểm năm 2012-2014 không sử dụng, nên không có cơ sở để bồi thường.

- UBND phường Vinh Hưng đã giải quyết khiếu nại lần đầu cho các hộ. Trường hợp các hộ không đồng ý thì sau lần giải quyết khiếu nại lần 2 này thì có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân khu vực 1.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 20/5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An chủ trì, phối hợp các Sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Sở Xây dựng và UBND phường Vinh Hưng tiến hành đối thoại trực tiếp với bà Trịnh Thị Thanh Lê theo chỉ đạo của UBND tỉnh, kết quả như sau:

- Tại cuộc đối thoại, đại diện các Sở, ngành tham gia buổi đối thoại, UBND phường Vinh Hưng đồng ý với báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của Tổ công tác liên ngành nêu tại cuộc đối thoại này. Thống nhất và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND phường Vinh Hưng đối với nội dung khiếu nại của bà Trịnh Thị Thanh Lê.

- Bà Trịnh Thị Thanh Lê không rút đơn khiếu nại mà tiếp tục đề nghị UBND tỉnh giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 112,8 m² đất từ mốc PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A (cũ) theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A (cũ) để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1.

V. KẾT LUẬN

Bà Trịnh Thị Thanh Lê, trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng khiếu nại việc UBND thành phố Vinh (cũ) không bồi thường, hỗ trợ về đất cho gia đình bà đối với phần diện tích 112,8 m², làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của gia đình bà, là khiếu nại sai, vì:

- Qua xem xét hồ sơ cho thấy tại thời điểm năm 2019, gia đình ông Trịnh Bang Trúc đã được bồi thường bổ sung 28,8 m² là phần đất nằm ngoài ranh giới thửa đất (chính là phần đất nằm trong số diện tích đất đã giải tỏa, lùi bờ rào khi thực hiện dự án PMU1 năm 1994) và bồi thường bổ sung năm 2025 là 2,7 m².

- Hiện trạng gia đình bà Trịnh Thị Thanh Lê đang sử dụng là 340,1 m², diện tích đã bồi thường là 133,2 m². Như vậy, cộng diện tích gia đình bà đang sử dụng và diện tích bồi thường thì tổng diện tích của gia đình bà là 473,3 m². Trong khi đó diện tích sử dụng đất của gia đình ông Trịnh Bang Trúc tại bản trích đo thực hiện dự án năm 2014, trước khi bồi thường là 474,1 m². Điều đó chứng minh gia đình ông Trịnh Bang Trúc đã được bồi thường phần diện tích không nằm trong phần đất thực tế sử dụng (đó là phần đất nằm ngoài ranh giới thửa đất do đã lùi bờ rào từ năm 1994-1995).

- Mặt khác, theo ý kiến của bà Trịnh Thị Thanh Lê, gia đình bà sử dụng

thửa đất số 862, tờ bản đồ số 9, diện tích 167,0 m². Theo bản đồ năm 2002, diện tích 420,0 m² (diện tích đo đạc ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 245,0 m²). Diện tích bồi thường nằm trong giấy chứng nhận năm 2014 là 101,7 m²; diện tích bồi thường PMU1 năm 2019 (ngoài thửa đất) là 28,8 m²; diện tích đã bồi thường năm 2025 (ngoài thửa đất) là 2,7 m²; trường hợp nếu thu hồi 245,0 m² như ý kiến bà Lê thì diện tích đất của gia đình bà còn lại là 175,0 m² (nhưng diện tích thực tế còn lại của gia đình sử dụng sau khi thu hồi là 340,1 m²).

Như vậy, phần diện tích 112,8 m² mà bà Trịnh Thị Thanh Lê yêu cầu bồi thường yêu cầu bồi thường là phần đất nằm ngoài ranh giới thửa đất thực tế sử dụng năm 2013, nằm ngoài mốc PMU1 và hiện trạng thời điểm năm 2013 là đường nhựa; phần đất này gia đình bà Lê không sử dụng và không thể hiện tại các hồ sơ, tài liệu về đất đai; diện tích thực tế gia đình bà Lê đang sử dụng vẫn lớn hơn diện tích còn lại nếu thu hồi cả phần 112,8 m²; do đó, khiếu nại của bà Trịnh Thị Thanh Lê là không có cơ sở để giải quyết.

2. Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Vinh Hưng về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với khiếu nại của bà Trịnh Thị Thanh Lê trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND phường Vinh Hưng tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 đối với khiếu nại của bà Trịnh Thị Thanh Lê trú tại khối Trung Liên, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, bà Trịnh Thị Thanh Lê có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND phường Vinh Hưng; bà Trịnh Thị Thanh Lê và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Nghệ An;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TD (B).



Hoàng Phú Hiền